

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

CAO DUY ĐAN

GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐA CHIỀU TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ

THÁI NGUYÊN - 2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

CAO DUY ĐAN

GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐA CHIỀU TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế
Mã số: 60 34 04 10

LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGÔ XUÂN HOÀNG

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của bản thân và không sao chép các công trình nghiên cứu của người khác để làm sản phẩm của riêng mình. Các số liệu có nguồn gốc rõ ràng, tuân thủ đúng nguyên tắc và kết quả trình bày trong luận văn được thu thập trong quá trình nghiên cứu là trung thực chưa từng được ai công bố trước đây. Tác giả hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực và nguyên bản của luận văn.

Nậm Nhùn, tháng 11 năm 2016

Tác giả luận văn

Cao Duy Đan

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, Tôi xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến TS. Ngô Xuân Hoàng, người đã hướng dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu, phòng Đào tạo, các thầy cô giáo trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp tôi hoàn thành khóa học.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới UBND huyện Nậm Nhùn, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nậm Nhùn, phòng Tài Nguyên - Môi trường huyện Nậm Nhùn đã tạo điều kiện cho tôi trong việc thu thập số liệu phục vụ cho đề tài.

Cuối cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến những người thân trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã giúp đỡ và cung cấp cho tôi những kinh nghiệm quý báu để tôi có thể hoàn thành luận văn trong thời gian quy định.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

Nậm Nhùn, tháng 11 năm 2016

Tác giả luận văn

Cao Duy Đan

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Những đóng góp của luận văn	3
5. Bố cục của luận văn	4
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐA CHIỀU	5
1.1. Cơ sở lý luận về giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều ..	5
<i>1.1.1. Lý luận chung về nghèo đa chiều và chuẩn nghèo đa chiều tại Việt Nam</i>	5
1.1.2. Lý luận chung về giảm nghèo bền vững	9
1.2. Cơ sở thực tiễn về giảm nghèo bền vững.....	16
1.2.1. Chủ trương chính sách về giảm nghèo bền vững.....	16
1.2.2. Kinh nghiệm giảm nghèo bền vững của một số địa phương và bài học kinh nghiệm với huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	18
Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	25
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	25
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	25
2.2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu.....	25
2.2.2. Phương pháp thu thập thông tin	26
2.2.3. Phương pháp xử lý số liệu.....	26
2.2.4. Phương pháp phân tích thông tin	27
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	28

Chương 3. THỰC TRẠNG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐA CHIỀU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU	30
3.1. Khái quát về huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.....	30
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	30
3.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội	34
3.2. Thực trạng giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều trên địa bàn huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giai đoạn 2013-2015	40
3.2.1. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Nậm Nhùn giai đoạn 2013-2015	41
3.2.2. Kết quả thực hiện giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Nậm Nhùn giai đoạn 2013 - 2015.....	52
3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Nậm Nhùn tỉnh Lai Châu	54
3.3.1. Cơ chế chính sách của nhà nước, của địa phương.....	54
3.3.2. Sự phối hợp của các ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội.....	56
3.3.3. Nguồn lực xóa đói giảm nghèo	56
3.3.4. Ý thức vươn lên thoát nghèo.....	57
3.4. Đánh giá thực trạng giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	58
3.4.1. Những kết quả đạt được	58
3.4.2. Những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế.....	59
3.5. Kết quả điều tra hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	61
3.5.1. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.....	62
3.5.2. Nguyên nhân dẫn đến nghèo đa chiều trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	67

Chương 4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐA CHIỀU TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU	69
4.1. Quan điểm và mục tiêu giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều của huyện Nậm Nhùn đến năm 2020.....	69
4.1.1. Quan điểm chỉ đạo giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều của huyện Nậm Nhùn đến năm 2020	69
4.1.2. Mục tiêu giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều của huyện Nậm Nhùn đến năm 2020.....	69
4.2. Một số giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng tiếp cận đa chiều trên địa bàn huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.....	71
4.2.1. Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng và người dân về công tác giảm nghèo bền vững	71
4.2.2. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhằm tăng thu nhập cho hộ nghèo, nhất là hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn.....	72
4.2.3. Hỗ trợ người nghèo thiếu hụt 05 nhu cầu xã hội cơ bản theo đề án nghèo đa chiều của Thủ tướng Chính phủ	74
4.2.4. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu	76
4.2.5. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các nguồn lực thực hiện giảm nghèo bền vững	77
4.2.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết.....	79
4.3. Kiến nghị.....	79
4.3.1. Đối với Trung ương	79
4.3.2. Đối với tỉnh Lai Châu.....	80
4.3.3. Đối với huyện Nậm Nhùn	80
4.3.4. Đối với các xã, thị trấn	80
4.3.5. Đối với các hộ nghèo	81
KẾT LUẬN	82
TÀI LIỆU THAM KHẢO	83
PHỤ LỤC	85

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
HĐND	Hội đồng nhân dân
KTXH	Kinh tế xã hội
MTQG	Mục tiêu quốc gia
NXLĐ	Năng xuất lao động
TT-TH	Truyền thanh - truyền hình
UBND	Ủy ban nhân dân
XĐGN	Xóa đói giảm nghèo

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1:	Chuẩn nghèo của Việt Nam qua các thời kỳ	6
Bảng 1.2.	Chuẩn nghèo của Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020	7
Bảng 3.1.	Nguồn vốn thực hiện nghị quyết 30a trên địa bàn huyện Nậm Nhùn	41
Bảng 3.2.	Nguồn vốn thực hiện chương trình 135 trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	43
Bảng 3.3.	Kết quả công tác dạy nghề cho người nghèo trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	44
Bảng 3.4.	Kết quả cho vay vốn tín dụng ưu đãi cho người nghèo trên địa bàn huyện Nậm Nhùn	45
Bảng 3.5.	Kết quả hoạt động khuyến nông, khuyến lâm trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	46
Bảng 3.6.	Kết quả hỗ trợ về y tế cho người nghèo trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	48
Bảng 3.7.	Kết quả hoạt động hỗ trợ về giáo dục, đào tạo cho người nghèo trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	49
Bảng 3.8.	Tình hình giảm nghèo huyện Nậm Nhùn giai đoạn 2013 - 2015	53
Bảng 3.9.	Tỷ lệ hộ nghèo huyện Nậm Nhùn chia theo đơn vị hành chính.....	54
Bảng 3.10.	Kết quả khảo sát hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập.....	62
Bảng 3.11.	Phân tích mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản	64
Bảng 3.12.	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn huyện Nậm Nhùn.....	66

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đói nghèo là một vấn đề mang tính toàn cầu, luôn tồn tại trong sự phát triển chung của toàn xã hội, nó tồn tại phổ biến trên toàn thế giới. Ngay cả những nước phát triển cao, vẫn còn một bộ phận dân cư sống dưới mức nghèo khổ, tạo ra một thách thức lớn cho sự phát triển của nhân loại. Do đó, xóa đói giảm nghèo là chiến lược quan trọng của nhiều quốc gia.

Ở nước ta, thành tựu của công cuộc giảm nghèo trong những năm qua đã được cộng đồng thế giới ghi nhận, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh từ 59% năm 1993 (theo chuẩn nghèo cũ) xuống còn hơn 6,0% vào năm 2015 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015). Việt Nam từ một trong những nước nghèo nhất trên thế giới, đã trở thành quốc gia có thu nhập trung bình thấp. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, kết quả giảm nghèo của Việt Nam còn thiếu tính bền vững. Trong Nghị quyết 80/NQ-CP của Chính phủ ngày 19/05/2011 đã khẳng định: kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững, các hộ đã thoát nghèo nhưng mức thu nhập nằm sát chuẩn nghèo còn lớn, tỉ lệ hộ tái nghèo còn cao. Sự chênh lệch giàu - nghèo giữa các vùng, nhóm dân cư vẫn còn khá lớn, đời sống người nghèo còn nhiều khó khăn, nhất là ở khu vực miền núi, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mặt khác, trong thực tế vẫn tồn tại nguy cơ các hộ thoát nghèo có thể vẫn trở lại tái nghèo khi chuẩn nghèo thay đổi và nguy cơ nghèo tương đối xuất hiện nhiều trong đời sống dân cư.

Huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu được chia tách và thành lập theo Nghị quyết số 71/NQ - CP ngày 02/11/2012 của Chính phủ gồm 11 đơn vị hành chính cấp xã, với diện tích tự nhiên 138.808,4 ha, dân số 26.700 người, có 11 dân tộc sinh sống, trong đó tỷ lệ dân tộc thiểu số trên 95%. Sau ba năm đi vào hoạt động với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở từ đó đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và mọi nguồn lực cho mục tiêu giảm nghèo. Kết quả là tỷ lệ hộ nghèo đã giảm từ